

Bản án số: **123/2023/HSST**

Ngày: 27/07/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Như Hùng

2. Ông Nguyễn Quang Đạt

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Từ Ngọc Thuý - Thư ký Tòa án.

- Thư ký phiên toà tại điểm cầu thành phần: Bà Đào Thị Tuyền - Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Trương Văn Tiến - Kiểm sát viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên toà tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 07 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2023/HSST ngày 06 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỮU T, sinh năm 1998 tại Thanh Hoá; Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hữu T và bà Phạm Thị N (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Đầu thú ngày 10/03/2023, tạm giữ ngày 10/03/2023, tạm giam ngày 16/03/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa trực tuyến.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đây, Nguyễn Hữu T là nhân viên quán bar, có quen biết với Đinh Văn T và T (T không biết họ tên đầy đủ của T, không biết địa chỉ của T và T). T có nói với T nếu có khách cần mua ma túy thì giới thiệu cho T, T sẽ trả công.

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 05/03/2022, T nhận được điện thoại của Đinh Văn T, gọi qua ứng dụng zalo, hỏi mua 05 viên kẹo và 01 chỉ ma túy “ke”. T thông tin cho T thì được T báo giá là 5.600.000 đồng. T bảo T chuyển khoản tiền mua ma túy cho T, T đã chuyển 5.600.000 đồng vào tài khoản số 19036717652016 của T tại Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam. Sau khi nhận được tiền, T nhắn T chuyển ma túy đến Toà nhà Center Point, số 27 L, phường N, quận T, H và cho T số điện thoại của T để liên lạc.

Khoảng 20 phút sau, T tiếp tục nhận được điện thoại của T hỏi mua 02 lọ nước nho (là một loại ma túy tổng hợp). Sau khi hỏi T, T báo giá cho T là 7.300.000 đồng. Sau khi T chuyển tiền vào tài khoản của T mở tại Ngân hàng Techcombank thì T báo cho T để T chuyển nước nho cho T.

Đối với T, sau khi đặt mua ma túy của T đã xuống sảnh toà nhà 27 đường L nhận ma túy từ 02 người khác nhau, người thứ nhất giao cho T 05 viên kẹo và 01 chỉ “ke”. Một lúc sau, người thứ hai giao cho T 02 lọ nước nho. Do trời tối nên T không nhìn rõ mặt hai người giao ma túy.

Sau khi mua được ma túy, T mang lên căn hộ 1704, Toà nhà chung cư Center Point, số 27 L cùng các đối tượng Vũ Đình D, Nguyễn Duy H, Lê Đình H tổ chức cho các đối tượng khác cùng sử dụng. Khi đang sử dụng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ tang vật là số ma túy của T mua của T chưa dùng hết.

Tại bản kết luận giám định số 1519, 1522 ngày 13/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận số ma túy thu giữ gồm:

- 1,621 gam ma túy loại Kettamine
- 01 lọ dính dung dịch là ma túy loại Ketamine và MDMA
- 01 lọ có chứa 20ml dung dịch là ma túy loại Ketamine và MDMA.

Cơ quan Công an trưng cầu giám định để xác định khối lượng từng chất ma túy trong 02 lọ dung dịch nước nho (nước vui). Tại bản kết luận giám định số 3638 ngày 17/06/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: “*Nồng độ MDMA và Ketamine trong 10ml mẫu gửi giám định lần lượt là 9,79gam/ml và 12,95mg/ml. Khối lượng MDMA và Ketamine trong 10ml mẫu gửi giám định lần lượt là 0,0979 gam và 0,1295 gam*”.

Tại Công văn số 1346/C09 - TT2 ngày 29/06/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an đã xác định: “*Khối lượng MDMA và Ketamine trong 20ml mẫu chất lỏng màu vàng được quy đổi lần lượt là 0,1958 gam và 0,2590 gam*”.

Quá trình điều tra, sau khi làm rõ được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Đình D, Nguyễn Duy H, Đinh Văn T, Lê Đình H, cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với D, H, T, H về tội “Tổ chức sử

dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 16/09/2022, Toà án nhân đã xét xử các bị cáo này theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và đã xử lý các vật chứng thu giữ nêu trên.

Đối với T, do chưa triệu tập được nên cơ quan điều tra đã ra quyết định tách phần hồ sơ liên quan đến T để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Ngày 10/03/2023, Nguyễn Hữu T đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của Vũ Đình D, Nguyễn Duy H, Đình Văn T, Lê Đình H và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được. T khai, sau khi nhận được tiền mua ma túy của T, T đã báo cho T yêu cầu của khách mua và đưa số điện thoại của T để T tự liên hệ, T không biết T đã bán ma túy cho T như thế nào. Sau đó, T đã rút tiền mặt trả cho T thì được T trả công cho 300.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 110/CT-VKSTX ngày 03 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố Nguyễn Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Hữu T từ đến 07 năm 07 năm 06 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Viettel số thuê bao 0352854390, 01 sim điện thoại số 0327255478; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen, vỡ màn hình có số Imei: 359471086596228 đã qua sử dụng; Buộc bị cáo truy nộp số tiền 300.000 đồng do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước

Tại phiên toà: Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Trong các ngày 05, 06/03/2023, Nguyễn Hữu T đã có hành vi giao dịch mua bán ma túy với Đinh Văn T, nhận tiền mua ma túy của T, chuyển cho đối tượng T để T bán cho Đinh Văn T 05 viên ma túy tổng hợp, 01 chỉ ma túy Ketamine (qua giám định, khối lượng còn lại sau khi T và đồng bọn đã sử dụng còn 1,612 gam) và 02 lọ dung dịch ma túy tổng hợp MDMA và Ketamine (qua giám định, phần còn lại sau khi T và đồng bọn đã sử dụng là 0,1958 gam MDMA và 0,2590gam Ketamine) để hưởng tiền công. Đối chiếu với quy định của pháp luật, Nguyễn Hữu T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. T đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phạm tội thuộc T hợp “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Đối với đối tượng tên T, theo lời khai của T, T không biết tên thật cũng như địa chỉ cụ thể của T, T chỉ liên hệ với T qua ứng dụng Telegram và sau đó đã xóa hết thông tin liên quan đến T. Do không xác định được nhân thân, lai lịch của T nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Đinh Văn T (người mua ma túy của T và T) cùng đồng bọn là Vũ Đình D, Nguyễn Duy H, Lê Đình H đã bị Tòa án xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” ngày 16/09/2022 nên không xem xét trong vụ án này.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy là mối nguy hiểm của xã hội, bởi nó không chỉ là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức và lối sống mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là tác nhân trực tiếp là cho tệ nạn ma túy phát triển. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: *Tại*

cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã ra đầu thú để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Theo lời khai của bị cáo, sau khi chuyển tiền mua ma túy của T cho T, bị cáo được T trả công 300.000 đồng. Xét đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo truy nộp sung quỹ Nhà nước

[7]. Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan công an thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen, vỡ màn hình có số Imei: 359471086596228 (đã qua sử dụng), 01 sim điện thoại Viettel số thuê bao 0352854390 và 01 sim điện thoại số 0327255478.

Ngày 05/06/2022, bị cáo đã dùng điện thoại này lắp sim có số thuê bao 0352854390 đăng ký tài khoản zalo để trao đổi mua bán ma túy với T. Xét đây là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với điện thoại và tịch thu tiêu hủy đối với 02 sim điện thoại.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[1]. Xử phạt: Nguyễn Hữu T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/03/2023.

[2]. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 300.000 đồng sung quỹ Nhà nước

[3]. Về vật chứng (*Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/07/2023*):

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Viettel đã cũ, số thuê bao 0352854390, trên sim có ghi dãy số 8984048000071596788 và 01 sim điện thoại số 0327255478 (lắp trong điện thoại)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu đen, vỡ màn hình, đã qua sử dụng có số Imei: 359471086596228

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Thanh Xuân
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân,
- Công an quận Thanh Xuân,
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Diệu Thúy